

ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CÁC TỔ CHỨC TÔN GIÁO Ở VIỆT NAM VÀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN

CAO ĐẠI ĐOÀN*

Việt Nam là quốc gia đa tín ngưỡng, tôn giáo với điều kiện địa lý thuận lợi cho sự giao thoa văn hóa và tiếp nhận các tôn giáo từ nhiều quốc gia trên thế giới. Với 54 dân tộc anh em cùng chung sống trong khối đại đoàn kết dân tộc, đời sống tôn giáo ở Việt Nam mang tính đa dạng nhưng thống nhất, góp phần hình thành bản sắc văn hóa phong phú. Bài viết khái quát thực trạng hoạt động của các tổ chức tôn giáo tại Việt Nam hiện nay, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức này, góp phần phát huy vai trò tích cực của các tổ chức tôn giáo trong xây dựng đời sống văn hóa, xã hội theo phương châm “tốt đời, đẹp đạo”.

Từ khóa: Tổ chức tôn giáo; đoàn kết dân tộc; thực trạng và giải pháp; đánh giá; Việt Nam.

Vietnam is a multi-faith and multi-religious country with geographical conditions favorable for cultural exchange and the introduction of religions from around the world. With 54 ethnic groups living together in a great national unity, the religious life in Vietnam is diverse yet unified, contributing to the formation of a rich cultural identity. This article outlines the current situation of religious organizations in Vietnam. It proposes several solutions to enhance their operational effectiveness, thereby promoting the positive role of religious organizations in building cultural and social life in line with the motto “good life, beautiful religion”.

Keywords: Religious organizations; national unity; current status and solutions; assessment; Vietnam.

NGÀY NHẬN: 10/5/2025

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 27/5/2025

NGÀY DUYỆT: 10/6/2025

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.353.2025.1207>

1. Đặt vấn đề

Theo báo cáo của Ban Tôn giáo Chính phủ, hàng năm có khoảng trên 90% dân số có đời sống tâm linh liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo, trong đó có khoảng 30% có hoạt động ổn định, bình thường với các tôn giáo, chính vì thế, các tổ chức tôn giáo cũng được thiết lập và đồng hành cùng các tín đồ. Việt Nam có nhiều tôn giáo, nhiều người theo tín ngưỡng, tôn giáo. Các tôn giáo có nguồn gốc khác nhau, có tôn giáo có nguồn gốc phương Đông, có tôn giáo có nguồn gốc phương Tây,

có tôn giáo truyền vào từ rất sớm, có tôn giáo lại mới truyền vào; có tôn giáo đông tín đồ, phạm vi hoạt động rộng; có tôn giáo ít tín đồ, phạm vi hoạt động hẹp, nhưng tựu chung lại, các tôn giáo ở Việt Nam thống nhất, hòa đồng, không có hiện tượng xung đột hoặc chiến tranh tôn giáo, mặc dù có thể trong quá trình truyền giáo một số tôn giáo có nét khác biệt với tín ngưỡng truyền thống nhưng chỉ mang tính cục bộ và đã sớm được khắc phục

* TS, Giáo hội Phật giáo Việt Nam

kip thời. Kết quả đó là nhờ đường lối, chính sách đúng đắn của Đảng, Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo, lòng nhân ái và khoan dung của các tôn giáo, truyền thống cởi mở và đoàn kết của mỗi người dân Việt Nam. Các tổ chức tôn giáo có cơ hội hoạt động thuận lợi trong sự quản lý của các cấp, các ngành, sự ủng hộ của Nhân dân.

Hiện nay, nước ta có khoảng 6 tôn giáo, 36 tổ chức tôn giáo; 4 tổ chức và 1 pháp môn được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo; 1 tôn giáo (Bửu Sơn Kỳ Hương) có một số chùa ở một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo, công nhận Ban Trị sự, Ban Quản trị chùa; 1 thánh đường của Hồi giáo tại số 12 Hàng Lược, thành phố Hà Nội. Theo đó, các hoạt động tôn giáo, như: đào tạo chức sắc, xây dựng, sửa chữa cơ sở thờ tự, quan hệ quốc tế... của tổ chức, cá nhân tôn giáo diễn ra thuận lợi theo quy định của pháp luật, đã và đang đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng, tôn giáo của đông đảo quần chúng nhân dân và có những đóng góp tích cực đối với đời sống xã hội. Bộ Nội vụ có Công văn số 6955/BNV-TGCP ngày 28/10/2020 ban hành danh mục các tổ chức tôn giáo, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo ở Việt Nam (tính đến ngày 20/12/2020).

2. Quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước về quyền tự do, tín ngưỡng tôn giáo ở Việt Nam

Đánh giá chủ trương, chính sách cũng như các thành tựu đối với công tác tôn giáo trong thời gian qua, Văn kiện Đại hội XIII của Đảng (2021) xác định: “Vận động, đoàn kết, tập hợp các tổ chức tôn giáo, chức sắc, tín đồ sống “tốt đời, đẹp đạo”, đóng góp tích cực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Bảo đảm cho các tổ chức tôn giáo hoạt động theo quy định của pháp luật và hiến chương, điều lệ được Nhà nước công nhận. Phát huy những giá trị văn hóa đạo đức. Điều 24 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã khẳng định: 1. Mọi người có

quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Các tôn giáo bình đẳng trước pháp luật; 2. Nhà nước tôn trọng và bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo; 3. Không ai được xâm phạm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo hoặc lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để vi phạm pháp luật.

Để minh chứng cho vấn đề tự do tín ngưỡng, tôn giáo luôn được các cấp lãnh đạo, Nhân dân quan tâm đúng mức, ngày 09/3/2023, Bộ Thông tin và Truyền Thông, Ban Tôn giáo Chính phủ đã ra mắt Sách trắng “Tôn giáo và chính sách tôn giáo ở Việt Nam” nhằm giúp độc giả trong và ngoài nước hiểu rõ và đầy đủ về chính sách tôn giáo, đời sống tôn giáo ở nước ta. Sách trắng dày 132 trang, gồm 3 chương: Giới thiệu thông tin cơ bản về tôn giáo ở Việt Nam; quan điểm của Đảng về tín ngưỡng, tôn giáo trong thời kỳ đổi mới; quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo quy định trong Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; những quy định về hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trong văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; thành tựu, thách thức và ưu tiên của Việt Nam trong việc bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo. Phần phụ lục giới thiệu một số hình ảnh về tôn giáo, đời sống tôn giáo ở Việt Nam; số liệu về tôn giáo; danh mục tổ chức tôn giáo, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

Sách trắng khẳng định các tôn giáo đều bình đẳng trước pháp luật, Nhà nước không phân biệt đối xử vì lý do tín ngưỡng, tôn giáo: “Không một cá nhân, tổ chức tôn giáo nào hoạt động theo đúng pháp luật mà bị ngăn cấm”. Người dân cũng hoàn toàn tự do lựa chọn theo hoặc không theo một tín ngưỡng, tôn giáo nào. Nhà nước bảo đảm sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo của đông bào dân tộc thiểu số, vốn chiếm khoảng 14% dân số.

Các tổ chức tôn giáo cũng được tham gia vào đời sống chính trị - xã hội. Quốc hội (khóa XV) có 5 vị chức sắc trúng cử đại biểu, những chức sắc tôn giáo có uy tín được Nhân dân tin mến cũng tham gia Hội đồng nhân dân tại cơ

sở, tại địa phương: ở cấp tỉnh, có 88 chức sắc, chức việc và 35 tín đồ các tôn giáo trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân; cấp huyện là gần 500 người và cấp xã là hơn 5.600 người.

Với gần 4.500 cuốn thuộc 17 đầu sách liên quan tôn giáo¹ được đưa vào thư viện của 54 trại giam, Việt Nam cũng khẳng định “Nhà nước bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo đối với người chấp hành án phạt tù”. Thêm vào đó, việc đưa kinh sách vào trại giam, trung tâm giáo dưỡng sẽ góp phần giúp những phạm nhân từng lầm lỡ thức tỉnh và nhận ra những sai lầm của mình một cách sâu sắc, góp phần ngăn ngừa tái phạm cũng như giúp họ sẽ dàng hoàn lương và hòa nhập với cộng đồng sau cải tạo.

Việc xuất bản kinh sách và xuất bản phẩm khác về tín ngưỡng, tôn giáo luôn được tạo điều kiện. Ở Việt Nam có khoảng 15 tờ báo và tạp chí của các tổ chức tôn giáo đang hoạt động, trong đó có nhiều tờ báo, tạp chí có uy tín.

Với các cơ sở thờ tự, Nhà nước Việt Nam luôn tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tôn giáo. Năm 2022, đã có 203 cơ sở thờ tự tôn giáo được cấp phép xây dựng mới, 283 cơ sở được cấp phép sửa chữa và cải tạo.

Như vậy, với các minh chứng sơ lược trên, từ quan điểm, chủ trương của Đảng, cho đến *Hiến pháp*, luật liên quan đến tín ngưỡng tôn giáo và khẳng định quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo ở Việt Nam đã được khẳng định từ lâu đời, không những là một trong những nét văn hóa mà còn được tạo điều kiện phát triển góp phần trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong từng thời kỳ.

3. Thực trạng hoạt động của các tổ chức tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay

Với sự đa dạng về loại hình tín ngưỡng, tôn giáo và nhiều tổ chức tôn giáo như hiện nay, có thể thấy, tôn giáo ở Việt Nam như một bức tranh thu nhỏ của tôn giáo thế giới, điều này càng khẳng định thêm về sự cởi mở trong

đời sống tâm linh của người Việt, điều này cũng góp phần làm cho nền văn hóa Việt Nam thêm phong phú và đặc sắc. Vấn đề đặt ra là, Đảng và Nhà nước phải luôn quan tâm để hoàn thiện chủ trương, đường lối, chính sách nói chung cũng như cho từng tôn giáo cụ thể.

Các tổ chức tôn giáo ở Việt Nam hoạt động trên cơ sở giáo lý, giáo luật nhưng luôn tuân thủ *Hiến pháp* và pháp luật Việt Nam, theo phương châm tốt đời, đẹp đạo, được người dân tin yêu và tự nguyện tham gia, vì thế không có xung đột hay phân biệt, chiến tranh tôn giáo, trong quá trình hoạt động có thể đâu đó một vài tôn giáo có những va chạm hay khác biệt so với tín ngưỡng truyền thống nhưng cũng được điều chỉnh linh hoạt, khắc phục để thống nhất, đồng lòng cùng hướng tới một mục tiêu chung là vì cuộc sống bình an và hạnh phúc của con người. Bởi lẽ, trong bản thân mỗi tín ngưỡng, tôn giáo đều chứa đựng tinh thần khoan dung, nhân ái, truyền thống hiếu đạo.

Hoạt động của các tổ chức tôn giáo có tính đa dạng, mang nhiều màu sắc của các cộng đồng dân tộc, vùng miền làm nên sự đa dạng độc đáo không chỉ trong tín ngưỡng, tôn giáo mà cả trong văn hóa. Trong khi hầu như các dân tộc thiểu số đều giữ tín ngưỡng nguyên thủy thờ đa thần với quan niệm vạn vật hữu linh và thờ cúng theo phong tục tập quán truyền thống, sau này khi các tôn giáo thâm nhập vào những vùng đồng bào dân tộc thiểu số hình thành các cộng đồng tôn giáo. Gần đây, tôn giáo phát triển khá nhanh, nhất là khu vực Tây Bắc và Tây Nguyên, vì vậy, cũng có nhiều tổ chức tôn giáo ra đời, được quản lý và cấp phép.

Hiện nay, trong các tổ chức tôn giáo của những tôn giáo khác nhau khá đồng đều, hầu hết các chức sắc, nhà tu hành của các tôn giáo là người có tri thức, được đào tạo căn bản, có một trong những chức năng là hướng dẫn sinh hoạt tôn giáo cho các tín đồ và ở các mức độ khác nhau, chức sắc tôn giáo có thần

quyền nên họ có uy tín và ảnh hưởng rất quan trọng đối với tín đồ trong đời sống tinh thần, đời sống văn hóa - xã hội. Việc các chức sắc có sự tương đồng là tinh thần dân tộc và chủ nghĩa nhân văn, khi đó sẽ giảm bớt yếu tố khác biệt, thành kiến hay đổ kỵ trong đường hướng cũng như hướng đến mục tiêu chung của đất nước. Như vậy, trong hoạt động của các tổ chức tôn giáo có vai trò ảnh hưởng to lớn của các chức sắc tôn giáo, nhà tu hành, chức việc, họ là lực lượng quan trọng kết nối mối quan hệ giữa Nhà nước với các tổ chức tôn giáo, là đầu mối trong hướng dẫn, quản lý về hoạt động tôn giáo, không những thế, họ có ảnh hưởng rất mạnh mẽ đến các tín đồ và xã hội.

Trong những lúc khó khăn do dịch bệnh, thiên tai, các tổ chức tôn giáo đã phát huy tinh thần yêu nước, truyền thống tốt đẹp gần bó, đồng hành cùng dân tộc. Đơn cử, như: bằng trách nhiệm và tấm lòng nhân ái, các tổ chức tôn giáo, tín đồ phật tử, giáo dân... đã tích cực đóng góp các nguồn lực và chung tay cùng các cấp chính quyền trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 với nhiều mô hình hay, cách làm sáng tạo, thiết thực, hiệu quả. Điều này đã thể hiện rõ vai trò của các tổ chức tôn giáo đối với đời sống xã hội. Đến nay, đã có hơn 3.000 tình nguyện viên các tổ chức tôn giáo tham gia chống dịch, nhiều người đã xung phong ra tuyến đầu, đối mặt với những nguy hiểm; ủng hộ hàng trăm tỷ đồng cho Quỹ vắc xin phòng Covid-19 của Chính phủ; ủng hộ nhiều xe cứu thương, trang thiết bị y tế; hỗ trợ lương thực, thực phẩm; sử dụng hàng chục cơ sở của tổ chức tôn giáo làm bệnh viện dã chiến, làm nơi cách ly y tế tập trung; tổ chức thu mua nông sản cho bà con nông dân tại các vùng dịch... góp phần chăm lo đời sống tâm linh cho những người đang sống và những người không may tử vong do dịch bệnh².

Các tổ chức tôn giáo khác nhau hiện nay có mối quan hệ quốc tế khá rộng trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế. Đồng

thời, sống trong một thế giới phẳng mà ở đó các thành tựu của công nghệ thông tin, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 càng tăng cường mối liên kết nhanh, mạnh không biên giới giữa các tổ chức tôn giáo trong và ngoài nước, ngoài các tôn giáo, như: Phật giáo, Công giáo, Tin lành và Hồi giáo thì quan hệ quốc tế của các tôn giáo còn mở rộng và chịu ảnh hưởng của những tôn giáo khác, nhất là các tín đồ Việt kiều ở các quốc gia khác nhau, các tôn giáo Việt Nam luôn chịu tác động của các cá nhân, các tổ chức tôn giáo người Việt Nam ở nước ngoài bằng nhiều con đường khác nhau, trong đó cả đường truyền của không gian mạng. Có thể kể đến việc các tổ chức tôn giáo đã thể hiện tinh thần quốc tế khi ủng hộ nhiều nước trong công tác phòng, chống dịch Covid-19, giảm thiểu các hậu quả của thiên tai, dịch họa... góp phần thúc đẩy ngoại giao nhân dân, thắt chặt thêm tình hữu nghị giữa Việt Nam với các nước trong khu vực và trên thế giới.

Bên cạnh những ảnh hưởng tích cực thì cũng còn có những ảnh hưởng không phù hợp nếu không muốn nói là gây hại cho xã hội, vì vậy, vấn đề đặt ra là chính sách quản lý, sàng lọc con đường du nhập cũng như phương thức hoạt động của các tổ chức tôn giáo, kể cả có phép và chưa có phép để nắm bắt tình hình và có những tác động phù hợp. Với những tổ chức tôn giáo không chính thống, lợi dụng vấn đề tôn giáo để thực hiện âm mưu chính trị, gây mất ổn định và trật tự an toàn xã hội thì hiện nay chúng ta luôn có những biện pháp kiên trì và khéo léo, thậm chí là kiên quyết đấu tranh loại bỏ.

4. Một số gợi ý giải pháp để các tổ chức tín ngưỡng, tôn giáo ngày một hoàn thiện

Thứ nhất, Đảng, Nhà nước tiếp tục quan tâm, hoàn thiện về đường lối, chính sách, thể chế, nguồn lực liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo và định hướng, quản lý của các tổ chức tôn giáo. Có chính sách chung và chính sách cụ thể cho từng tín ngưỡng, tôn giáo để các tổ chức này hoạt động nhịp nhàng trong

khuôn khổ của pháp luật Việt Nam, chúng ta phải chú ý giải quyết vấn đề nhạy cảm dân tộc và tôn giáo, cũng như hài hòa với nét đặc sắc của văn hóa dân tộc, để tránh các luồng tư tưởng lạc điệu, lợi dụng vấn đề tôn giáo, dân tộc gây chia rẽ, mất đoàn kết.

Thứ hai, bản thân các tôn giáo cùng các tổ chức tôn giáo, tín ngưỡng phải nêu cao tinh thần đoàn kết, vì một Việt Nam thịnh vượng, mọi hoạt động đều không ngoài mục đích “tốt đời, đẹp đạo”, để phát huy lòng yêu nước, tinh thần yêu lao động, không ngừng sáng tạo và cống hiến của các tín đồ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc cũng như làm cho cuộc sống của bản thân và gia đình ngày càng phát triển, hạnh phúc hơn. Tránh xa những tư tưởng cực đoan thái quá, có thể bị dẫn dắt hay lu mờ vì hiểu sai hay lạm dụng vấn đề tôn giáo làm ảnh hưởng đến sự an nguy của chính bản thân mỗi tín đồ cũng như gây tác động tiêu cực đến sự phát triển chung của xã hội.

Thứ ba, việc nhìn nhận đúng vai trò của người đứng đầu, các chức sắc, chức việc trong tổ chức tôn giáo sẽ giúp tiếp cận, hiểu cũng như quản lý hoạt động của các tổ chức, các tôn giáo, tín ngưỡng đúng cách, mang lại nhiều hiệu quả kép, họ cũng là lực lượng đóng vai trò tuyên truyền, giáo dục lối sống tốt đẹp cho các tín đồ, đoàn kết các tín đồ; bên cạnh đó, còn hướng dẫn các hoạt động tín ngưỡng tôn giáo, bảo đảm mục tiêu sống tốt đời đẹp đạo trong cộng đồng tôn giáo cũng như trong đời sống xã hội.

Thứ tư, đối với các tổ chức tôn giáo có yếu tố nước ngoài thì vấn đề quan hệ quốc tế cần được xem xét giải quyết thỏa đáng trong điều kiện chính sách đối ngoại rộng mở của Đảng và Nhà nước Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa sâu sắc. Nhất là những âm mưu lợi dụng tôn giáo, tư tưởng phản tôn giáo có đan xen cài cắm của các thế lực thù địch vẫn ngày đêm nuôi mộng chống phá, thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình” nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. Cần

được nhận diện, xử lý nghiêm và loại bỏ dưới mọi hình thức. Điều này đòi hỏi các lực lượng chức năng phải chủ động nắm bắt tình hình, nhất là vấn đề hộ khẩu, hộ tịch, tạm trú, tạm vắng và xuất, nhập cảnh để có những thông tin kịp thời, sát sao.

5. Kết luận

Những chuyển biến trong hoạt động của các tổ chức tôn giáo cũng như trong đời sống tôn giáo ở Việt Nam trong thời gian qua đã góp phần khẳng định hình ảnh đất nước, con người Việt Nam nói chung cũng như bức tranh sống động về hoạt tín ngưỡng, tôn giáo của cả dân tộc với nhiều màu sắc điểm xuyết nhưng luôn đoàn kết, thống nhất trong đa dạng. Khẳng định mục tiêu thống nhất trong hoạt động của các tổ chức tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam luôn vì mục tiêu tốt đời, đẹp đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ngày càng văn minh giàu đẹp, quyền tự do tín ngưỡng của nhân dân đã được *Hiến pháp*, pháp luật và các cơ chế, chính sách khẳng định, và đáp ứng sự mong mỏi của các tín đồ, chức sắc, chức việc cũng như toàn thể xã hội. Điều này cũng là bằng chứng bác bỏ những luận điệu xuyên tạc tình hình tôn giáo và chính sách tôn giáo của Việt Nam với những ai chưa hiểu, thiếu thiện chí hay thù địch □

Chú thích:

1. Ban Tôn giáo chính phủ (2023). *Sách trắng. Tôn giáo và chính sách tôn giáo ở Việt Nam*. H. NXB Tôn giáo.

2. Thủ tướng: đồng bào có đạo là bộ phận máu thịt của đại đoàn kết toàn dân tộc. <https://vov.vn>, ngày 30/8/2022.

Tài liệu tham khảo:

1. Ban Tôn giáo Chính phủ (2022). *Tôn giáo và chính sách tôn giáo ở Việt Nam* (Sách trắng tôn giáo ra mắt 2023).

2. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2020). *Nguồn lực tôn giáo - Kinh nghiệm trên thế giới và ở Việt Nam*. H. NXB Tôn giáo.

3. Nguyễn Thanh Xuân (2015). *Tôn giáo và chính sách tôn giáo Ở Việt Nam*. H. NXB Tôn giáo.